TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **106/**2020/HSST.
Ngày: 14/7/2020.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Phương Thanh.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Cao Trọng Mãnh**.

2. Ông: **Nguyễn Quốc Tiến**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Tú** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, *tỉnh Kiên Giang* tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoài Thương** – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 96/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Minh L** - Sinh ngày: 09/4/1995. (Có mặt)

Giới tính: Nam.

Nơi ĐKTT: Không có nơi đăng ký thường trú.

Chỗ ở: Nhà cho thuê số 257 đường Võ Trường Toản, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Không - Trình độ học vấn: 3/12 - Dân tộc: Khmer.

Tôn giáo: Không - Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Lê Văn T (1970) và bà Thạch Thị T (1973).

Vợ: Nguyễn Thị K (1995).

Con: 01 người, sinh năm 2018.

**** Tiền án, Tiền sự***: Chưa.

**** Nhân thân***: Ngày 28/9/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản. Đến ngày 17/12/2015, chấp hành án xong, đã được xóa án tích.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam: Ngày 08/11/2019 cho đến nay.

2. Họ và tên: **Danh M** - Sinh ngày: 08/4/1988. (Có mặt)

Giới tính: Nam.

Nơi ĐKTT: B34-Lô B khu dân cư Cầu Vồng, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: Tổ 10, đường Tú Xương, khu phố Quang Trung, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Không - Trình độ học vấn: 0/12 - Dân tộc: Khmer.

Tôn giáo: Không - Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Danh T (đã chết) và bà Danh Thị P (đã chết).

Vợ: Trần Thị Bích T (1990).

Con: 02 người, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2011.

**** Tiền án***: Chưa.

**** Tiền sự***: Ngày 29/5/2019, bị Công an phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản. Đến ngày 03/9/2019 mới đóng phạt và chưa được xóa tiền sự.

Bị cáo tại ngoại.

*** Người bị hại:**

- Ông **Vi Văn T** - Sinh năm: 1969. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 49/1 đường Quang Trung, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Ông **Nguyễn Văn H** - sinh năm: 1975. (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số 382B đường Quang Trung, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Bà **Thạch Thị T** - sinh năm: 1973. (Có mặt)

Địa chỉ: Số 257 đường Võ Trường Toản, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Chị **Nguyễn Thị K** - sinh năm: 1995. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 257 đường Võ Trường Toản, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

*** Người chứng kiến:**

- Bà **Trịnh Thị T** - sinh năm: 1961. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 255 đường Võ Trường Toản, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Minh L là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, để có tiền tiêu xài mà không phải lao động nên L nảy sinh ý định rủ Danh M cùng nhau đi trộm cắp tài sản.

Vào khoảng 02 giờ ngày 06/11/2019, Lê Minh L chạy xe mô tô nhãn hiệu Kawasaki Max Neo, màu trắng, biển số 68V2-0926 (xe này do Lê Minh L lấy của mẹ L là bà Thạch Thị T) chở Danh M đi đến Hẻm 49 đường Quang Trung, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang thì phát hiện căn nhà số 49/1 trong hẻm khóa cửa bên ngoài. Quan sát biết được trong nhà không có ai, nên L lấy cây kiềm bằng kim loại (kiềm cộng lực do L chuẩn bị sẵn) cắt các ổ khóa và đột nhập vào nhà lấy trộm tài sản. Khi vào được nhà, L và M phát hiện nhiều tài sản. Thấy chiếc xe mô tô Honda nhãn hiệu Airblade, màu đỏ-đen, biển kiểm soát 68S1-07.521 đậu ngay cửa chính trong nhà nên M và L cùng dắt chiếc xe ra ngoài đậu cặp bên cửa nhà và cả hai vào trong nhà để tiếp tục lấy tài sản gồm: 01 túi xách hiệu Ascot, màu xanh, bên trong có nhiều quần áo, nước hoa, đã qua sử dụng; 01 cái nón kết màu trắng xám; 02 thùng loa JBL500 vỏ gỗ màu đen; 01 bộ khuếch đại của xe ô tô nhãn hiệu Alpine loại 90WX2MRP-T130, màu đen. Sau khi trộm được tài sản, L điều khiển xe Max chở M và số tài sản trộm được về phòng trọ tại số 257 Võ Trường Toản, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang để cất giấu, trong lúc kiểm tra tài sản trộm được thì L phát hiện trong túi xách hiệu Ascot có 01 chìa khóa xe mô tô, nên L và M quay lại nhà của ông T để lấy chiếc xe về, khi đưa chìa khóa vào ổ khóa xe nhưng không khởi động được nên M điều khiển xe mô tô Max của L để đẩy chiếc xe Airblade, màu đỏ-đen, biển kiểm soát 68S1-07.521 (L ngồi trên xe Airblade, M điều khiển xe Max đẩy L) về nhà trọ của L để cất giấu, còn M thì về nhà của M tại tổ 10 đường Tú Xương, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá.

Do thấy trong nhà số 49/1 Quang Trung còn nhiều tài sản nên L một mình tiếp tục quay trở lại để trộm cắp tài sản, gồm: 01 cái amplifier hiệu Sansui model AU405 màu trắng; 01 cái amplifier hiệu Accuphase model E301, màu trắng; 01 Loa Sub nhãn hiệu Jamo, model SW401E, võ bằng gỗ, màu đen; 01 cái loa Sub hiệu Bose, model M10, màu đen. Đối với chiếc xe mô tô Airblade màu đỏ đen, biển kiểm soát 68S1-07.521 sau khi lấy trộm, L đã thay biển số 68S1- 07.521 thành biển số 68S1-381.67, biển số này do L nhặt được trước đó, và đem biển số 68S1- 07.521 bỏ vào thùng rác gần khu vực nhà trọ của L ở, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không tìm gặp.

Đến 17 giờ cùng ngày, L đem số tài sản gồm: 01 amplifier hiệu accuphase vỏ kim loại màu trắng, có bao vỏ gỗ màu nâu, model E301; 01 amplifier hiệu Sansui AU405 vỏ kim loại màu trắng; 01 loa thùng hiệu Jamo Sw410E vỏ bằng gỗ ép màu đen; 02 thùng loa JBL500 vỏ gỗ màu đen, bán cho ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1975 tại số 382B đường Quang Trung, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá với giá 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng), L chia cho M 400.000 đồng, số còn lại L tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 08/11/2019, khi Công an phường Vĩnh Quang kiểm tra khu vực nhà trọ nơi L thuê trọ (số 257 đường Võ Trường Toản, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá) thì phát hiện có 01 xe mô tô Airblade màu đỏ-đen, gắn biển kiểm soát 68S1-381.67 đang đậu trong dãy nhà trọ trước phòng trọ của L nên thu giữ và phát hiện thêm một số tài sản khác phù hợp với lời khai của người bị hại Vi Văn T nên tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với L. Tại Cơ quan điều tra, L khai nhận đã cùng Danh M trộm cắp tài sản tại địa chỉ nêu trên và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngoài ra, người bị hại khai báo còn mất một số tài sản khác, bao gồm: 01 dây chuyền bằng kim loại trị giá khoảng 700 đô la Mỹ (USD) và tiền mặt 700 USD. Tuy nhiên, Lê Minh L và Danh M không thừa nhận có lấy trộm đối với số tài sản trên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá cũng chưa đủ cơ sở chứng minh Lê Minh L và Danh M trộm cắp số tài của người bị hại Vi Văn T. (Bút lục số 97).

**** Vật chứng thu giữ trong vụ án:***

- Thu giữ tại phòng trọ của Lê Minh L:

+ 01 (một) cái nón kết màu trắng xám, đã qua sử dụng có dòng chữ Dance Macabre;

+ 01 (một) loa điện hiệu Bose, model M10, màu đen, đã qua sử dụng;

+ 01 túi xách (vali), màu xanh rêu, hiệu Ascot, đã qua sử dụng;

+ 01 (một) men xe ôtô màu đen, hiệu ALPINE loại 90wx2, đã qua sử dụng, MRP-T130 (Bộ khuếch đại).

- Thu giữ tại nhà ông Nguyễn Văn H do ông H tự nguyện giao nộp:

+ 01(một) amplifier hiệu accuphase vỏ kim loại màu trắng, có bao vỏ gỗ màu nâu, model E301;

+ 01 (một) amplifier hiệu Sansui AU405 vỏ kim loại màu trắng;

+ 01 (một) loa thùng hiệu Jamo Sw410E vỏ bằng gỗ ép màu đen;

+ 02 (hai) thùng loa JBL500 vỏ gỗ màu đen.

- Thu giữ tại trước dãy nhà cho thuê số 257 đường Võ Trường Toản, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, nơi bị cáo tạm trú:

+ 01 (một) xe mô tô Honda AIRBLADE, màu đỏ-đen, biển kiểm soát số 68S1-381.67, số khung 110AC0037177, số máy 10ACE0037117.

- *Thu giữ của bà Thạch Thị T:*

+ 01 (một) xe mô tô hiệu Max màu trắng, gắn biển số 68 V2-0926 đã qua sử dụng, số khung không rõ, số máy V7S139FMB-1 014975 hiệu Kawasaki Max Neo.

(Bút lục số 40, 41, 42, 43).

Đối với cây kìm bằng kim loại dùng để cắt ổ khóa, trên đường từ nhà 49/1 đường Quang Trung về nhà trọ của L ở số 257 đường Võ Trường Toản, phường Vĩnh Quang, L đã ném bỏ, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không gặp.

Tại Kết luận định giá tài sản số 179, ngày 14/11/2019 kết luận giá trị tài sản còn lại tại thời điểm mất trộm (ngày 06/11/2019):

1. Tài sản xác định được giá trị: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Airblade, màu đỏ đen, số khung 110AC0037117, số máy 10ACE0037717 đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 21.500.000 đồng; 01 (một) cái amplifier hiệu Sansui, moed AU405, màu trắng, đã qua sử dụng có giá trị là 3.500.000 đồng; 01 (một) cặp loa hiệu JBL, mode LX500, võ gỗ, màu đen đã qua sử dụng có giá trị là 3.000.000 đồng; 01 (một) cái nón kết màu trắng xám, có dòng chữ "Dance Macabre" đã qua sử dụng, có giá trị là 10.000 đồng; 01 (một) túi xách hiệu ASCOT, màu xanh rêu, đã qua sử dụng có giá trị là 200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản xác định được trị giá là **28.210.000 đồng**.

2. Tài sản không xác định được giá trị: 01 (một) cái amplifier hiệu Accuphase, model E310, màu trắng có vỏ gỗ màu nâu, đã qua sử dụng; 01 (một) cái loa sub điện hiệu Jamo, model SW410E, võ bằng gỗ màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) cái loa sub điện hiệu BOSE, model M10, màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) bộ khuếch đại của xe ôtô hiệu ALPINE loại 90WX2MRP-T130, màu đen đã qua sử dụng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 05, ngày 10/01/2020 kết luận giá trị tài sản còn lại tại thời điểm mất trộm (ngày 06/11/2019):

1. Tài sản xác định được giá trị:

+ 01 (một) cái amplifier hiệu Accuphare, mod E310 màu trắng, có vỏ gỗ màu nâu, đã qua sử dụng có giá trị là 20.000.000 đồng;

+ 01 (một) cái loa sub điện hiệu Jamo, model SW410E, võ bằng gỗ màu đen, đã qua sử dụng có giá trị là 5.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản xác định được trị giá là: **25.000.000 đồng**.

2. Tài sản không xác định được giá trị:

+ 01 (một) cái nón kết hiệu AX màu đen, đã qua sử dụng;

+ 02 (hai) loa nhỏ hiệu ALPINE, đã qua sử dụng;

+ 01(một) bộ amplifier hiệu Accuphase, model P300 và C200, màu trắng có vỏ gỗ màu nâu, đã qua sử dụng;

+ 01 (một) bộ gồm amplifier, model SR-17EX và đầu đĩ CD, model CD5003 điều hiệu MARANTZ, màu trắng, đã qua sử dụng;

+ 01 (một) bộ gồm amplifier, model 390 và đầu đĩa hiệu DENON, model 1400, đã qua sử dụng;

+ 02 (hai) cái lọc âm thanh hiệu ROLAN, màu đen, đã qua sử dụng;

+ 01 (một) loa trung tâm hiệu BOSE, màu xám, đã qua sử dụng;

+ 01 (một) cặp loa nhỏ hiệu JBL, model C1, đã qua sử dụng;

+ 01 (một) cặp loa Canada, dạng cột, không rõ hiệu, màu đen đã qua sử dụng;

+ 08 (tám) cặp loa nhỏ hiệu BOES, (03 cặp màu đen, 05 cặp màu trắng), điều đã qua sử dụng;

+01 (một) cây khoan hiệu BOSCH, màu xanh, đã qua sử dụng;

+ 01 (một) thùng đồ nghề sửa chữa điện tử, máy móc đã qua sử dụng; dây loa, dây điện, dây AV, không rõ số lượng, nhãn hiệu, đã qua sử dụng;

+ 01 (một) dây chuyền bằng kim loại, màu trắng, không rõ trọng lượng, đã qua sử dụng;

+ 01 chai nước hoa nhãn hiệu GUESS, không rõ thể tích, đã qua sử dụng;

+ 01 (một) chai nước hoa nhãn hiệu CHANEL, không rõ thể tích, đã qua sử dụng.

(Bút lục số 52, 53, 54, 57, 58):

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về các kết luận định giá tài sản nêu trên.

Bản cáo trạng số 112/CT-VKS ngày 20/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo: Lê Minh L về tội "Trộm cắp tài sản", theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Và truy tố bị cáo Danh M về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo **Lê Minh L** – mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo **Danh M** – mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

**** Về xử lý vật chứng*:** Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Kawasaki Max Neo, màu trắng, số khung: không rõ, số máy: VZS139FMB-1014975, đã qua sử dụng; là xe của Thạch Thị T do Lê Minh L sử dụng để trộm cắp tài sản, tuy bà T không biết L dùng xe vào việc trộm cắp tài sản nhưng bà T không chứng minh được nguồn gốc, không cung cấp được giấy chứng nhận đăng kiểm, qua tra cứu không rõ nguồn gốc tài sản, biển kiểm soát gắn trên xe không đúng với biển số của xe;

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) biển kiểm soát xe mô tô số 68S1-381.67 và 68V2-0926 đều đã qua sử dụng, qua tra cứu chủ sở hữu không nhận lại biển số xe do tài sản không còn, theo Lệnh nhập kho vật chứng số 18 ngày 03/02/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá các đồ vật sau (Bút lục số 66):

- Trả lại cho bị hại Vi Văn T các tài sản:

+ 01 (một) xe mô tô hiệu Airblade, màu đỏ đen, số khung 110AC00337117, số máy 10ACE0037117;

+ 01 (một) cái amplier hiệu Accuphase, Model E301, màu trắng có bao vỏ gỗ màu nâu;

+ 01 (một) cái amplier hiệu Sansui, model AU405, màu trắng; 01 cái loa sub điện hiệu Jamo, model SW 410E, vỏ bằng gỗ màu đen;

+ 02 (hai) thùng loa hiệu JBL, model LX500, vỏ gỗ màu đen;

+ 01 (một) cái loa sub điện hiệu Bose, model M10, màu đen;

+ 01 (một) bộ khuếch đại của xe ô tô hiệu Alpine loại 90WX2MRP-T130, màu đen;

+ 01 (một) cái nón kết màu trắng xám, có dòng chữ Dance Macrable;

+ 01 (một) túi xách hiệu Ascot, màu xanh rêu bên trong có nhiều quần áo.

**** Về phần dân sự:***

- Người bị hại ông Vi Văn T đã nhận lại một số tài sản bị mất trộm, đối với các tài sản chưa nhận lại được gồm 01 dây chuyền bằng kim loại trị giá khoảng 700 đô la Mỹ (USD) và tiền mặt 700 USD, người bị hại yêu cầu các bị cáo

bồi thường thiệt hại số tiền là 50.000.000 đồng, các bị cáo không đồng ý bồi thường, do những tài sản đó các bị cáo không thừa nhận có trộm của ông T. (Bút lục số 101, 102).

- Đối với ông Nguyễn Văn H có mua số tài sản Lê Minh L trộm cắp với giá 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng), nhưng ông H hoàn toàn không biết đây là tài sản do các bị cáo phạm tội mà có và đã tự nguyện giao nộp, không có yêu cầu gì đối với số tiền này. (Bút lục số 107, 108, 109, 110).

Tại phiên tòa, người bị hại ông Vi Văn T vắng mặt, nhưng trong quá trình điều tra đã có ý kiến xác nhận: Ông T đã được nhận lại những tài sản bị mất trộm, còn đối với các tài sản chưa nhận lại được gồm 01 dây chuyền bằng kim loại trị giá khoảng 700 đôla Mỹ (USD) và tiền mặt 700 USD, người bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Về phần hình phạt, ông T yêu cầu xét xử các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn H vắng mặt tại phiên tòa, nhưng có đơn xin vắng mặt và đã có ý kiến xác nhận không yêu cầu bị cáo L và bị cáo M bồi thường lại số tiền 4.000.000 đồng mà ông đã bỏ ra mua các tài sản do các bị cáo trộm cắp mà có và cũng không có yêu cầu gì khác.

Sau khi nghe Kiểm sát viên luận tội, các bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo. Tại phần nói lời sau cùng, các bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và ăn năn hối hận, 02 bị cáo có ý kiến xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bảng Cáo trạng, kết luận điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Lê Minh L không có nghề nghiệp ổn định, do không có tiền tiêu xài nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Vào khoảng 02 giờ ngày 06/11/2019, Lê Minh L rủ Danh M cùng đi trộm cắp tài sản. Lợi dụng nhà của ông Vi Văn T, sinh năm 1969, tại số 49/1 đường Quang Trung, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang khóa cửa bên ngoài, không có người trông coi nên L và M lén lút dùng kiềm bằng kim loại (kiềm cộng lực) cắt các ổ khóa để đột nhập vào nhà lấy trộm được các tài sản gồm: 01 túi xác hiệu ASCOT; 01 bộ khuyết đại của xe ô tô hiệu ALPINE loại 90WX2MRP-T130, màu đen; 01 cặp loa hiệu JBL, mode LX500, võ gỗ, màu đen; 01 cái nón kết màu trắng xám, có dòng chữ "Dance Macabre"; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Airblade, màu đỏ đen; 01 bộ khuếch đại của xe ô tô hiệu Alpine loại 90WX2MRP-T130, màu đen; Tổng giá trị tài sản Lê Minh L cùng Danh M trộm được qua định giá có giá trị còn lại tại thời điểm mất trộm là **24.710.000** đồng (Hai mươi bốn triệu bảy trăm mười nghìn đồng).

Sau khi lấy được một số tài sản, cả hai đem về nhà trọ của L tại số 257 đường Võ Trường Toản, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang cất giấu. Sau đó, M về nhà của M tại tổ 10 đường Tú Xương, còn L do lúc cùng M trộm cắp tài sản thấy trong nhà số 49/1 Quang Trung còn nhiều tài sản nên L đã quay trở lại tiếp tục trộm các tài sản gồm: 01 (một) cái amplier hiệu Accuphase, Model E301, màu trắng có bao vỏ gỗ màu nâu; 01 (một) cái amplier hiệu Sansui, model AU405, màu trắng; 01 cái loa sub điện hiệu Jamo, model SW410E, vỏ bằng gỗ màu đen; 02 (hai) thùng loa hiệu JBL, model LX500, vỏ gỗ màu đen; 01 (một) cái loa sub điện hiệu Bose, model M10, màu đen; qua định giá có trị còn lại là **28.500.000** đồng (Hai mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng).

Tổng số tài sản L trộm được có giá trị còn lại qua định giá là: **53.210.000** đồng (Năm mươi ba triệu hai trăm mười nghìn đồng).

Hành vi của các bị cáo Lê Minh L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết định khung là "*Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng*" được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Riêng hành vi của bị cáo Danh M đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng vì mục đích vụ lợi muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ ra công sức lao động chân chính, các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện hành vi lén lút trộm cắp và

chiếm đoạt tài sản của người bị hại Vi Văn T một cách trái pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của những người bị hại được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của người bị hại nói riêng và gây mất an ninh trật tự xã hội, gây hoang mang tâm lý trong quần chúng nhân dân nói chung. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm đối với các bị cáo, để răn đe giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, góp phần lập lại trật tự kỷ cương phép nước.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng:

- Về nhân thân: Các bị cáo Lê Minh L, Danh M đều là những người có nhân thân xấu. Cụ thể: Bị cáo L đã có 01 tiền án về hành vi Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích). Bị cáo M đã có 01 tiền sự về hành vi Trộm cắp tài sản (chưa được xóa tiền sự). Nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa bản thân và phục thiện, mà lại tiếp tục trượt dài vào con đường phạm tội, điều đó thể hiện sự xem thường pháp luật ở các bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Lê Minh L, Danh M không có tình tiết tăng nặng nào được quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ nêu trên cho 02 bị cáo khi lượng hình.

Riêng bị cáo M đã khắc phục giao nộp số tiền 400.000 đồng do thu lợi bất chính mà có để sung quỹ Nhà nước, nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo M.

[6] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Bị cáo Lê Minh L giữ vai trò là đầu vụ, bị cáo rủ rê bị cáo M cùng thực hiện trộm; bị cáo còn là người chuẩn bị các công cụ, phương tiện để thực hiện tội phạm và là người trực tiếp dùng kiềm cộng lực cắt khóa để đột nhập vào nhà bị hại lấy trộm tài sản; khi tiêu thụ tài sản được số tiền 4.000.000 đồng thì bị cáo là người giữ tiền, chia tiền cho bị cáo M và được chia phần lớn số tiền (3.600.000 đồng); bản thân bị cáo thực hiện 02 lần trộm tài sản của bị hại Vi Văn T và trị giá các tài sản qua định giá có giá trị là 53.210.000 đồng. Bị cáo M có vai trò thứ yếu trong vụ án, bị cáo giúp sức tích cực cho bị cáo L; bị cáo cũng là người được chia một phần tiền khi tiêu thụ được tài sản (400.000 đồng); chỉ cùng bị cáo L thực hiện trộm 01 lần tại nhà bị hại và trị giá các tài sản qua định giá có giá trị là 24.710.000 đồng. Căn cứ vào tính chất, vai trò của các bị cáo trong vụ án, xét thấy mức án của bị cáo L cao hơn bị cáo M là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định, cũng như không có tài sản gì. Do đó, Hội đồng xét xử

không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định của khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

- Người bị hại ông Vi Văn T đã nhận lại một số tài sản bị mất trộm, đối với các tài sản chưa nhận lại được gồm 01 dây chuyền bằng kim loại trị giá khoảng 700 đô la Mỹ (USD) và tiền mặt 700 USD, người bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng), các bị cáo không đồng ý bồi thường, do những tài sản nói trên các bị cáo không thừa nhận có trộm của ông T nên chưa có đủ căn cứ để xem xét giải quyết trong vụ án này. Nếu ông T có chứng cứ chứng minh hoặc Cơ quan điều tra điều tra làm rõ được, thì ông T có thể khởi kiện thành một vụ kiện khác.

- Đối với ông Nguyễn Văn H có mua số tài sản do Lê Minh L trộm cắp mà có với giá 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng), nhưng ông H hoàn toàn không biết đây là những tài sản do các bị cáo phạm tội mà có và đã tự nguyện giao nộp lại, đồng thời không có yêu cầu gì đối với số tiền này, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Kawasaki Max Neo, màu trắng, số khung không rõ, số máy VZS139FMB-1014975, đã qua sử dụng; là xe của bà Thạch Thị T do Lê Minh L sử dụng để trộm cắp tài sản, tuy bà Tiền không biết L dùng xe vào việc trộm cắp tài sản nhưng bà Tiền không chứng minh được nguồn gốc, không cung cấp được giấy chứng nhận đăng kiểm, qua tra cứu không rõ nguồn gốc tài sản, biển kiểm soát gắn trên xe không đúng với biển số của xe, nên cần tịch thu sũng quỹ Nhà nước.

- Đối với 02 (hai) biển kiểm soát xe mô tô số 68S1-381.67 và 68V2-0926 đều đã qua sử dụng, qua tra cứu chủ sở hữu không nhận lại biển số xe do tài sản không còn, nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với các tài sản thu giữ được khi bắt bị cáo gồm: 01 (một) xe mô tô hiệu Airblade, màu đỏ đen; 01 (một) cái amplier hiệu Accuphase, Model E301, màu trắng có bao vỏ gỗ màu nâu; 01 (một) cái amplier hiệu Sansui, model AU405, màu trắng; 01 cái loa sub điện hiệu Jamo, model SW410E, vỏ bằng gỗ màu đen; 02 (hai) thùng loa hiệu JBL, model LX500, vỏ gỗ màu đen; 01 (một) cái loa sub điện hiệu Bose, model M10, màu đen; 01 (một) bộ khuếch đại của xe ô tô hiệu Alpine loại 90WX2MRP-T130, màu đen; 01 (một) cái nón kết màu trắng xám, có dòng chữ Dance Macrable; 01 (một) túi xách hiệu Ascot, màu xanh rêu bên trong có nhiều quần áo. Quá trình điều tra đã trả lại cho người bị hại Vi Văn T là đúng quy định, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Về biện pháp tư pháp: Đối với số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) ông Nguyễn Văn H đã bỏ ra mua số tài sản do các bị cáo trộm cắp mà có, ông H không có yêu cầu gì đối với số tiền này. Tuy nhiên, đây là tiền do các bị cáo thu lợi bất chính từ việc phạm tội mà có (bị cáo L thu lợi được 3.600.000 đồng, bị cáo M thu lợi được 400.000 đồng), nên cần buộc các bị cáo giao nộp để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[11] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Các bị cáo **Lê Minh L, Danh M** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo **Lê Minh L – 02 (hai) năm tù**. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ: ngày 08/11/2019.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo **Danh M – 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

*** Về xử lý vật chứng**: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên:

- *Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:* 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Kawasaki Max Neo, màu trắng, số khung: không rõ, số máy: VZS139FMB-1014975, đã qua sử dụng; là xe của bà Thạch Thị T do Lê Minh L sử dụng để trộm cắp tài sản, tuy bà Tiền không biết L dùng xe vào việc trộm cắp tài sản nhưng bà Tiền không chứng minh được nguồn gốc, không cung cấp được giấy chứng nhận đăng kiểm, qua tra cứu không rõ nguồn gốc tài sản, biển kiểm soát gắn trên xe không đúng với biển số của xe;

- *Tịch thu tiêu hủy:* 02 (hai) biển kiểm soát xe mô tô số 68S1-381.67 và 68V2-0926 đều đã qua sử dụng, qua tra cứu chủ sở hữu không nhận lại biển số xe do tài sản không còn.

(Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 73/QĐ-VKS ngày 20/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá).

- Đối với các tài sản thu giữ được khi bắt bị cáo gồm: 01 (một) xe mô tô hiệu Airblade, màu đỏ đen; 01 (một) cái amplier hiệu Accuphase, Model E301, màu trắng có bao vỏ gỗ màu nâu; 01 (một) cái amplier hiệu Sansui, model AU405, màu trắng; 01 cái loa sub điện hiệu Jamo, model SW410E, vỏ bằng gỗ màu đen; 02 (hai) thùng loa hiệu JBL, model LX500, vỏ gỗ màu đen; 01 (một) cái loa sub điện hiệu Bose, model M10, màu đen; 01 (một) bộ khuếch đại của xe ô tô hiệu Alpine loại 90WX2MRP-T130, màu đen; 01 (một) cái nón kết màu trắng xám, có dòng chữ Dance Macrable; 01 (một) túi xách hiệu Ascot, màu xanh rêu bên trong có nhiều quần áo. Quá trình điều tra đã trả lại cho người bị hại Vi Văn T là đúng quy định, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

*** Về phần dân sự:**

- Người bị hại ông Vi Văn T đã nhận lại một số tài sản bị mất trộm, đối với các tài sản chưa nhận lại được gồm 01 dây chuyền bằng kim loại trị giá khoảng 700 đô la Mỹ (USD) và tiền mặt 700 USD, người bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng), các bị cáo không đồng ý bồi thường, do những tài sản nói trên các bị cáo không thừa nhận có trộm của ông T nên chưa có đủ căn cứ để xem xét giải quyết trong vụ án này. Nếu ông T có chứng cứ chứng minh hoặc Cơ quan điều tra điều tra làm rõ được, thì ông T có thể khởi kiện thành một vụ kiện khác.

- Đối với ông Nguyễn Văn H có mua số tài sản do Lê Minh L trộm cắp mà có với giá 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng), nhưng ông H hoàn toàn không biết đây là những tài sản do các bị cáo phạm tội mà có và đã tự nguyện giao nộp lại các tài sản, đồng thời không có yêu cầu gì đối với số tiền này, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

*** Về biện pháp tư pháp**: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà Nước: Tiền Việt Nam 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) do bị cáo Danh M giao nộp, theo Biên lai thu tiền số 04963 ngày ngày 01/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá.

- Buộc bị cáo Lê Minh L giao nộp số tiền 3.600.000 đồng (Ba triệu sáu trăm nghìn đồng) do thực hiện hành vi phạm tội mà có để tịch thu sung quỹ Nhà Nước.

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Quyền kháng cáo**: Báo cho các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/7/2020). Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ./.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang
- VKSND thành Phố Rạch Giá
- Cơ quan THA Dân sự TP.Rạch Giá
- Công an thành Phố Rạch Giá
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang
- Bị cáo
- Lưu .

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Phương Thanh